

BẢNG PHÂN PHỐI CÂU HỎI ĐỀ THI TIẾNG ANH CUỐI HỌC KỲ 2
NĂM HỌC: 2022 – 2023 – KHỐI: 10

DẠNG	PHẦN	STT	CÂU HỎI	BIẾT (40%)	HIỂU (30%)	VẬN DỤNG THẤP (20%)	VẬN DỤNG CAO (10%)	GHI CHÚ
TRẮC NGHIỆM	Sounds	1	Vowels					
		2	Ending -ED					
	Stress	3	Từ có 2 âm tiết					
		4	Từ có 3 âm tiết trở lên					
	Choose the best answers	5	Synonym					
		6	Antonym					
		7	Word meaning					
		8	Word meaning					
		9	Verb Form (Gerund, Infinitive)					
		10	Collocation					
		11	Past Perfect					
		12	Past Simple / Present Perfect					
		13	Active - Passive					
		14	Active - Passive					
	Speaking	15	Planning a Holiday					
		16	Making a Complaint					
	Error Identification	17	Word meaning / Collocation					
		18	Active - Passive					
		19	Past Simple – Present Perfect – Past Perfect					
		20	Verb Form (Gerund, Infinitive)					
	Reading Comprehension	21 - 25	Ý liên hệ (reference)					
			Ý suy ra (inference)					
			Ý chi tiết (detail)					
			Ý chi tiết (detail)					
			Ý chính (main idea)					

Listening	Trắc nghiệm	26-30	Độ dài: Nghe 2 lần x Tổng 2 phần Listening dưới 4 phút					
	Tự luận (Gap-fill)	31-35	Chủ đề: Holidays / Inventions					
TỰ LUẬN	Gap-fill	36 - 40	Noun / Relative Pronoun					
			Verb					
			Adj. / Adv.					
			Prep.					
			Conjunction					
	Word Forms	41 - 45	Word with Prefix					
			Noun in Plural Form					
			Noun					
			Adjective					
			Adverb / Verb					
	Sentences Rewrite	46 - 50	Verb Form (Gerund, Infinitive)					
			Past Simple → Present Perfect					
			Present Perfect → Past Simple					
			Passive Voice (Past Simple)					
			Passive Voice (Present Simple)					

PHẠM VI KIẾN THỨC:

- Unit 6: Part D, E
- Unit 7: Part A, B, C, F, G
- Unit 8: Part A, B, C, D